

Số: /SNN&PTNT-PTNT  
V/v thẩm định mức độ đạt chuẩn nông thôn  
mới xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống

Thanh Hoá, ngày tháng 10 năm 2020

Kính gửi: Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới  
tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao về phân công theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, phụ trách tiêu chí nông thôn mới tại Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM đến năm 2020; Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP ngày 09/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới; Quyết định số 1415/2017/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017 - 2020; Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 10/03/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố kết quả Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn năm 2019 tỉnh Thanh Hóa;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị thẩm định của UBND xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống và kết quả kiểm tra thực tế tại địa phương; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo nội dung thẩm định các tiêu chí của Sở phụ trách như sau:

### **I. Tiêu chí số 3 về “Thủy lợi”**

#### **1. Chỉ tiêu 3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu chủ động đạt từ 80% trở lên**

##### ***1.1. Hiện trạng công tác phục vụ tưới tiêu trên địa bàn xã:***

- Về tưới: Diện tích đất sản xuất nông nghiệp cần tưới theo kế hoạch của xã được tưới chủ yếu bằng hồ Yên Mỹ do Công ty TNHH MTV Sông Chu quản lý, vận hành; các hồ Khe Tre - Vững Lùng và trạm bơm Yên Ninh do HTX DVNN Công Bình quản lý, vận hành. Diện tích được tưới trên địa bàn xã là 1.400,62 ha, cụ thể cho từng vụ như sau:

- + Vụ Xuân 640,6 ha, trong đó 388,73 ha lúa, 251,87 ha rau màu các loại;
- + Vụ Mùa 640,6 ha, trong đó 388,73 ha lúa, 251,87 ha rau màu các loại;
- + Vụ Đông 119,42 ha rau, màu các loại.

- Về tiêu: Diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp của xã chủ yếu được tiêu tự chảy từ các trục tiêu ra sông Chuồng rồi đổ ra sông Thị Long do Công ty TNHH MTV Sông Chu quản lý, vận hành với tổng diện tích được tiêu là 2004,70 ha.

- Về cấp thoát nước nuôi trồng thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản là 9,95 ha, đây là diện tích được nuôi trồng trong các ao, hồ nhỏ do các hộ dân tự chủ động nguồn nước.

### **1.2. Kết quả thực hiện:**

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động:  $T_{\text{tưới}} = 100\% > 80\%$ , (1.400,62 ha/1.400,62 ha);

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp được tưới chủ động:  $T_{\text{tưới}} = 91,67\% > 80\%$  (2.004,70 ha/2.186,79 ha);

- Tỷ lệ diện tích đất nuôi trồng thủy sản được cấp thoát nước chủ động:  $T_k = 100\% > 80\%$  (9,95 ha/9,95 ha).

## **2. Chỉ tiêu 3.2. Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ**

Xã Yên Mỹ là xã không có đê. UBND xã đã thành lập Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phân công cụ thể trách nhiệm của từng bộ phận và các thành viên Ban chỉ huy phù hợp với điều kiện của địa phương; có 100% cán bộ cấp xã tham gia trực tiếp công tác phòng, chống thiên tai và được tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ; nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu dân sinh theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ; có kế hoạch phòng chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai và thực hiện có hiệu quả kế hoạch phòng chống thiên tai được phê duyệt; có cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng nhu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ.

### **3. Kết quả đánh giá**

Đối chiếu các kết quả, đánh giá với Quyết định số 1415/2017/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Bộ tiêu chí xã Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2017-2020; Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống đạt chuẩn tiêu chí số 3 về “Thủy lợi”.

### **4. Đề xuất kiến nghị**

Để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí số 3 về “Thủy lợi” trên địa bàn xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống, cần thực hiện tốt các nội dung sau:

#### **4.1. Về công tác thủy lợi:**

- Tăng cường công tác quản lý, vận hành, khai thác sử dụng hiệu quả và bảo vệ kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định;

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, tu sửa, nâng cấp các công trình thủy lợi bị xuống cấp; tổ chức, huy động lực lượng ra quân nạo vét kênh tiêu; giải toả ách tắc, xử lý lấn chiếm công trình tiêu thoát;

- Điều hòa phân phối nước hợp lý, tiết kiệm, không để hiện tượng thất thoát nước hoặc lấy nước tràn lan gây lãng phí, tăng cường công tác quản lý vận hành nhằm giảm tổn thất nước trên kênh. Thực hiện quy trình tưới tiên tiến, tiết

kiệm ngay từ đầu vụ (nông lộ phơi, ướn khô xen kẽ...). Tuyên truyền công khai lịch tưới rộng rãi để người dân biết và phối hợp thực hiện;

- Phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV Sông Chu trong việc điều hành dẫn nước tưới.

#### **4.2. Về công tác phòng chống thiên tai:**

- Hàng năm tiến hành rà soát, điều chỉnh Kế hoạch phòng chống thiên tai và xây dựng Phương án ứng phó thiên tai phù hợp với tình hình thiên tai và tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ PCLB để xử lý kịp thời các sự cố công trình đê điều. Hàng năm trước mùa mưa bão tiến hành kiểm tra, rà soát và loại bỏ, thay thế các vật tư không đảm bảo.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Luật phòng, chống thiên tai, Luật thủy lợi, Luật đê điều cho người dân.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai, tiến hành tập huấn xử lý các sự cố khi có thiên tai xảy ra.

- Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ vi phạm pháp luật trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều; tổ chức xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định tại Nghị định 104/2017/NĐ-CP ngày 14/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

## **II. Tiêu chí số 13 về “Tổ chức sản xuất”**

### **1. Về thực trạng hoạt động sản xuất nông nghiệp xã Yên Mỹ**

Yên Mỹ là xã nằm cách trung tâm huyện khoảng 20 km về phía Nam, được thành lập từ 01/12/2019 trên cơ sở sát nhập nguyên trạng xã Yên Mỹ cũ và xã Công Bình; tổng diện tích đất tự nhiên: 2424,06 ha, trong đó: Đất nông nghiệp 1.411,25 ha, đất phi nông nghiệp 935,85 ha, đất chưa sử dụng 76,96 ha.

- Về trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng 886,36 ha, trong đó: Vụ xuân: 388,73 ha lúa; vụ mùa: 388,73 ha lúa; vụ đông: 119,42 ha (gồm: Cây ngô, khoai tây, khoai lang, Bí xanh, Rau màu các loại).

- Về chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm là 26.699 con; trong đó: Đàn trâu bò 678 con, đàn lợn 1.021 con, đàn gia cầm, thủy cầm 25.000 con;

- Về nuôi trồng thủy sản: Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản và khai thác nguồn lợi tự nhiên Hồ Yên Mỹ, Khe Tre, Vũng Lũng và một số ao hồ khác, với diện tích 9,95 ha, đã đem lại thu nhập ổn định cho nhiều lao động, giá trị nuôi trồng và đánh bắt hàng năm ước đạt 3,1 tỷ đồng.

- Về lâm nghiệp: Với 154,35 ha rừng và một số diện tích vườn đồi được trồng chủ yếu các loại cây keo, cây ăn quả, cây bóng mát đã góp phần cải tạo cảnh quan và bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp; giá trị sản xuất ước đạt 02 tỷ đồng/năm.

- Thực trạng tích tụ ruộng đất chuyển đổi cơ cấu cây trồng: Trên địa bàn xã đã chuyển đổi được 5,9 ha đất sản xuất kém hiệu quả sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn như bí xanh, khoai tây, ớt.

- Về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm: Đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, từ việc ký cam kết của hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm đến công tác kiểm tra, giám sát việc đảm bảo vệ sinh ATTP; tuyên truyền, vận động người dân không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, công tác kiểm tra thú y được tiến hành nghiêm túc tại các cơ sở giết mổ gia súc.

**2. Phát triển kinh tế thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng:** Trên địa bàn xã có 02 cơ sở sản xuất công nghiệp, 98 hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp chủ yếu các nghề cơ khí, nghề may, sản xuất vật liệu xây dựng, mộc gia dụng, đồ gỗ mỹ nghệ và hoạt động xây dựng; 300 hộ kinh doanh dịch vụ, thương mại; 14 doanh nghiệp đã tạo việc làm và tăng thu nhập cho nhân dân trên địa bàn xã.

**3. Phát triển kinh tế gia trại, trang trại:** Trên địa bàn xã có 11 trang trại tổng hợp và gia trại chăn nuôi. Đặc biệt trên địa bàn có khu vực thôn yên bình có diện tích khó khăn trong quá trình sản xuất lúa, trong những năm qua địa phương đã quy hoạch và chuyển đổi trên 10 ha đất lúa kém hiệu quả sang làm kinh tế trang trại, chăn nuôi kết hợp và dần hình thành vùng sản xuất tập trung.

#### **4. Hoạt động của HTX và tình hình liên kết tiêu thụ sản phẩm chủ lực**

Trên địa bàn xã Yên Mỹ có 01 HTX nông nghiệp được tổ chức và hoạt động theo Luật HTX năm 2012: HTX dịch vụ nông nghiệp Công Bình được thành lập năm 1998 (năm 2016 đã chuyển đổi hoạt động theo Luật HTX năm 2012), có tổng số 64 thành viên với tổng vốn Điều lệ 60 triệu đồng. Các loại hình dịch vụ chính của HTX: Cung ứng giống, phân bón, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp, tưới tiêu, khuyến nông, bảo vệ thực vật, liên kết bao tiêu sản phẩm nông nghiệp...

Cây trồng chủ lực của xã Yên Mỹ là cây lúa nước. Giai đoạn 2018-2020, HTX DVNN Công Bình đã đại diện các hộ dân ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm lúa Nếp Hương với Công ty TNHH An Thành Phong với diện tích từ 30 ha đến 40 ha/năm, sản lượng bình quân trên 200 tấn/năm, doanh thu đạt từ 1,2 - 1,4 tỷ đồng/năm. Ngoài ra, HTX còn ký hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu cây ngô tươi, cây khoai tây, ớt với các công ty trong và ngoài tỉnh.

#### **5. Kết quả thẩm định**

UBND xã Yên Mỹ đã cung cấp đầy đủ các đầu mục hồ sơ theo yêu cầu tiêu chí. Qua kiểm tra thực tế xác định xã có HTX hoạt động đúng quy định của Luật HTX năm 2012 và có mô hình liên kết gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.

Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống đạt chuẩn tiêu chí số 13 về “Tổ chức sản xuất”.

## **6. Tồn tại, hạn chế, đề xuất, kiến nghị**

### **6.1. Tồn tại, hạn chế:**

- Là một xã ở vùng bán sơn địa, có diện tích đất rừng và đất vườn đồi lớn, tuy nhiên giá trị kinh tế từ rừng và đất vườn đồi còn rất thấp; việc tích tụ đất đai trên địa bàn xã còn manh mún, chưa thực hiện được việc sản xuất tập trung theo vùng; việc chuyển đổi diện tích đất lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác, nuôi trồng thủy sản còn ít; chưa có nhiều mô hình hiệu quả, có quy mô lớn.

- Các loại hoạt động dịch vụ của HTX mới chỉ tập trung chủ yếu ở dịch vụ công và cung ứng được một phần giống và vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp; việc thực hiện dịch vụ liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm tuy đã đa dạng nhưng diện tích liên kết còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của xã.

### **6.2. Đề xuất, kiến nghị:**

Để tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí số 13 về “Tổ chức sản xuất” đề nghị chính quyền địa phương, HTX quan tâm, chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

#### a) Đối với chính quyền địa phương:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của BCH Đảng bộ tỉnh về tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Nghị quyết số 13 của BCH Đảng bộ tỉnh về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục tập trung tích tụ ruộng đất, tạo điều kiện cho sản xuất hàng hóa quy mô lớn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu trong nông nghiệp; xây dựng điểm các mô hình cải tạo vườn tạp hiệu quả để nhân rộng, từng bước tạo các sản phẩm nông nghiệp sạch đáp ứng nhu cầu thị trường; khuyến khích, hỗ trợ phát triển các mô hình kinh tế gia trại, HTX chăn nuôi Bò sữa nông hộ; khai thác có hiệu quả diện tích mặt nước hồ Yên Mỹ, Khe tre, Vũng Lũng và các hồ đập nhỏ trên địa bàn; phát triển các sản phẩm OCOP.

- Xây dựng kế hoạch phát triển HTX nông nghiệp; xây dựng các chuỗi liên kết bền vững, quy mô lớn với doanh nghiệp và các hộ sản xuất. Bố trí quỹ đất để HTX có điều kiện xây dựng trụ sở, kho bãi để phát triển thêm các loại hình dịch vụ.

#### b) Đối với HTX:

- Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản trị, sản xuất cho cán bộ quản lý HTX và thành viên HTX.

- Xây dựng Phương án sản xuất kinh doanh hàng năm phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu của các thành viên, gắn hoạt động SXKD của HTX với các lợi thế của địa phương; áp dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ nông sản để tăng tính cạnh tranh của sản phẩm nhằm nâng cao thu nhập cho người dân; tiếp tục mở rộng các loại hình dịch vụ cạnh tranh mang lại lợi nhuận;

- Tập trung tìm kiếm thị trường, đầu mối, liên kết trực tiếp với doanh nghiệp để mở rộng quy mô, tăng tính bền vững của chuỗi liên kết cho cây trồng, con nuôi chủ lực trên địa bàn.

### **III. Chỉ tiêu 17.1 về Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định**

#### **1. Thực trạng sử dụng nước sinh hoạt trên địa bàn xã Yên Mỹ**

- Về nước hợp vệ sinh: 2.084/2.121 hộ dân sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh, đạt tỷ lệ 98,3%;

- Về nước sạch theo QCVN 02:2009/BYT: 1.304/2.121 hộ dân sử dụng máy lọc nước RO hộ gia đình, đạt tỷ lệ 61,5%.

#### **2. Kết quả thẩm định**

Đối chiếu với chỉ tiêu theo vùng trên địa bàn được quy định tại Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 10/03/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố kết quả Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn năm 2019 tỉnh Thanh Hóa, xã Yên Mỹ, huyện Nông Cống đạt chuẩn chỉ tiêu 17.1.

#### **3. Đề xuất, kiến nghị**

- Xã Yên Mỹ chưa có chủ trương đầu tư hệ thống cấp nước, đề nghị UBND huyện và UBND xã đầu nối, phối hợp với các cấp có thẩm quyền đưa hệ thống nước máy về xã, giúp nhân dân sớm có nguồn nước sạch đảm bảo chất lượng và ổn định để sử dụng.

- UBND xã cần duy trì thường xuyên công tác tuyên truyền về nước sạch và vệ sinh môi trường thông qua các hình thức tuyên truyền như: Lòng ghép vào các cuộc họp cộng đồng, phát trên loa phát thanh xã, thôn, đến trực tiếp các hộ gia đình.

- Tiếp tục vận động các hộ dân chưa có nước sạch sử dụng máy lọc nước hộ gia đình trong ăn uống, thường xuyên thay cục lọc và bảo dưỡng định kỳ để đảm bảo sức khỏe và nâng cao chỉ tiêu.

Đề nghị Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa tổng hợp, báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- UBND huyện Nông Cống (để thực hiện);
- UBND xã Yên Mỹ (để thực hiện);
- Lưu: VT, PTNT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Thị Yến**